

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật
đối với Đề mục Quản lý thị trường (Đề mục số 11, Chủ đề số 34)**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 4 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục các đề mục trong mỗi chủ đề và phân công cơ quan thực hiện pháp điển theo các đề mục;

Căn cứ Quyết định số 2598/QĐ-BCT ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 11116/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật giữa các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với Đề mục Quản lý thị trường và Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường.

Điều 2. Giao Tổng cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện pháp điển, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường tiếp tục cập nhật, hiệu chỉnh Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường và công việc khác cho đến khi hoàn thành việc pháp điển Đề mục này.

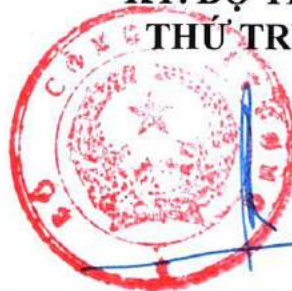
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Đối mới doanh nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCQLTT, hồ sơ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Hoàng An

KẾ HOẠCH

**Thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật
đối với Đề mục Quản lý thị trường (Đề mục số 11, Chủ đề số 34)**
(Kèm theo Quyết định số 928/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm việc tổ chức triển khai thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với Đề mục Quản lý thị trường (Đề mục số 11, Chủ đề số 34) được hiệu quả, đúng quy định.
2. Xác định công việc cụ thể cần tiến hành, thời hạn hoàn thành và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường.
3. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về nhân lực, kinh phí để thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường.

II. NỘI DUNG**1. Danh mục văn bản dự kiến thực hiện pháp điển**

Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật dự kiến thực hiện pháp điển tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Nhiệm vụ và phân công thực hiện

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Tập hợp, thu thập, rà soát văn bản QPPL dự kiến đưa vào pháp điển Đề mục Quản lý thị trường; kiến nghị xử lý QPPL mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.	Tổng cục Quản lý thị trường	Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Cục Điều tiết điện lực, Cục Hóa chất và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Danh mục văn bản dự kiến thực hiện pháp điển	Tháng 9/2022
2.	Xây dựng dự thảo Kế hoạch pháp điển Đề mục Quản lý thị trường	Tổng cục Quản lý thị trường		Dự thảo Kế hoạch pháp điển Đề mục Quản lý thị trường	Tháng 9/2022

3.	Tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành khác về dự thảo Kế hoạch pháp điển Đề mục Quản lý thị trường	Tổng cục Quản lý thị trường	Các Bộ, ngành có liên quan	- Bản tổng hợp góp ý của các Bộ, ngành; - Dự thảo Kế hoạch và bảng tổng hợp ý kiến, - Danh mục VBQPPL thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường	Tháng 9/2022
4.	Trình Lãnh đạo Bộ Công Thương ban hành: - Kế hoạch pháp điển Đề mục Quản lý thị trường; - Danh mục văn bản QPPL thực hiện pháp điển;	Tổng cục Quản lý thị trường		- Quyết định ban hành Kế hoạch pháp điển Đề mục Quản lý thị trường - Danh mục VBQPPL thực hiện pháp điển	Tháng 9/2022
5.	Thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường				
5.1.	Các văn bản do Bộ Công Thương chủ trì thực hiện	Tổng cục Quản lý thị trường	Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Cục Điều tiết điện lực, Cục Hóa chất và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Kết quả pháp điển	Tháng 9/2022
5.2.	Văn bản do các Bộ, ngành khác thực hiện pháp điển (nếu có)			Kết quả pháp điển	Tháng 9/2022
6.	Tổng hợp, xây dựng, hoàn thiện Hồ sơ kết quả pháp điển gửi Bộ Tư pháp thẩm định	Tổng cục Quản lý thị trường	Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Cục Điều tiết điện lực, Cục Hóa chất và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Hồ sơ kết quả pháp điển	Tháng 10/2022
7.	Tiếp thu, chỉnh lý hồ sơ kết quả pháp điển theo kết luận thẩm định	Tổng cục Quản lý	Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Cục Điều tiết	Hồ sơ kết quả pháp điển được hoàn	Quý IV/2022

		thị trường	điện lực, Cục Hóa chất và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	thiện	
8.	Gửi kết quả pháp điển đối với Đề mục đến Bộ Tư pháp để sắp xếp vào chủ đề	Tổng cục Quản lý thị trường	Vụ Pháp chế	Kết quả pháp điển Đề mục Quản lý thị trường	Quý IV/2022

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Trách nhiệm của Bộ Công Thương

1.1. Tổng cục Quản lý thị trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện pháp điển đối với Đề mục Quản lý thị trường.

- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, Bộ, ngành có liên quan đối với dự thảo Kế hoạch pháp điển Đề mục Quản lý thị trường và trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành Kế hoạch.

- Thu thập các văn bản thuộc đề mục cần pháp điển (tài phụ lục kèm Kế hoạch). Thực hiện rà soát, kiến nghị, xử lý kiến nghị những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo theo quy định (nếu có).

- Tổ chức pháp điển đối với các văn bản được phân công tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, họp lấy ý kiến về kết quả thực hiện pháp điển đối với Đề mục Quản lý thị trường.

- Tổng hợp kết quả pháp điển, xây dựng Hồ sơ kết quả thực hiện pháp điển theo đề mục.

- Phối hợp với một số đơn vị thông tin, tuyên truyền thuộc Bộ Công Thương tuyên truyền, phổ biến kết quả pháp điển.

- Chủ trì thực hiện pháp điển đối với quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc Đề mục Quản lý thị trường do Bộ Công Thương chủ trì soạn thảo.

1.2. Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương phối hợp pháp điển

- Phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện pháp điển đối với Đề mục Quản lý thị trường.

- Thu thập các văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm pháp điển. Thực hiện rà soát, kiến nghị, xử lý kiến nghị những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo theo quy định (nếu có).

- Thực hiện pháp điển theo thẩm quyền tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi Kết quả pháp điển đến Tổng cục Quản lý thị trường để tổng hợp.

- Phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường hoàn thiện Hồ sơ kết quả pháp điển.

- Phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường và một số đơn vị thông tin, tuyên truyền thuộc Bộ Công Thương tuyên truyền, phổ biến kết quả pháp điển.

- Phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường thực hiện pháp điển đối với quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc Đề mục Quản lý thị trường do Bộ Công Thương chủ trì soạn thảo.

1.3. Vụ Pháp chế

- Hướng dẫn, hỗ trợ Tổng cục Quản lý thị trường trong quá trình pháp điển.

- Tổ chức kiểm tra dự thảo kết quả pháp điển trước khi gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

1.4. Văn phòng Bộ và Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp

Văn phòng Bộ và Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp có trách nhiệm bố trí kinh phí đối với việc thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường theo quy định.

2. Trách nhiệm của các Bộ, ngành khác

- Tổ chức thực hiện pháp điển đối với văn bản thuộc thẩm quyền pháp điển của cơ quan mình.

- Gửi kết quả pháp điển và Danh mục các văn bản đã được thu thập đến Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Công Thương, địa chỉ: số 91 Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội và email: doanhht@dms.gov.vn (*Hà Thị Doánh, chuyên viên Vụ Chính sách - Pháp chế, Tổng cục Quản lý thị trường*).

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện pháp điển đối với quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc Đề mục Quản lý thị trường do Bộ, ngành mình chủ trì soạn thảo.

- Bố trí kinh phí thực hiện pháp điển Đề mục Quản lý thị trường thuộc thẩm quyền của cơ quan mình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tổng cục Quản lý thị trường, Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch./.



DANH MỤC
CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DỰ KIẾN ĐƯA VÀO ĐỀ MỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 1928 /QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. CÁC VĂN BẢN THUỘC NỘI DUNG CỦA ĐỀ MỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

STT	Văn bản dự kiến đưa vào đề mục	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản	Cơ quan thực hiện pháp điển
1.	Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08/3/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
	Pháp lệnh số 01/2018/UBTVQH14 ngày 22/12/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch		
2.	Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
3.	Quyết định số 120/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức quản lý thị trường	Bộ Thương mại	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
4.	Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
5.	Thông tư liên tịch số 12/2006/TTLT-BTM-BNV-BTC ngày 02/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Thương mại, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức quản lý thị trường và chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với lái tàu, lái xe, lái ca nô trực tiếp phục vụ công tác tại các đội quản lý thị trường	Bộ Thương mại	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
6.	Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)

	Thông tư số 56/2020/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biên hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường		
7.	Thông tư số 33/2018/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thẻ kiểm tra thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
8.	Thông tư số 18/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
	Thông tư số 54/2020/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường và Thông tư số 20/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường		
9.	Thông tư số 20/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
	Thông tư số 54/2020/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường và Thông tư số 20/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường		
10.	Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)

	Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường		
11.	Thông tư số 55/2020/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về chế độ báo cáo của lực lượng Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
12.	Thông tư số 22/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng biểu mẫu trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)
13.	Thông tư số 02/2022/TT-BCT ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương (Tổng cục QLTT)

II. CÁC VĂN BẢN CÓ NỘI DUNG LIÊN QUAN

STT	Văn bản có nội dung liên quan
1.	Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số
	Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số
	Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm; Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21/3/2018 của Chính phủ

	Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hoá đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số ; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập
2.	Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp ; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử
3.	Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn Nghị định số 65/2015/NĐ-CP ngày 07/8/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến hành vi đăng, phát, cung cấp, đưa tin, công bố thông tin sai sự thật Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn
4.	Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu ; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
5.	Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan ; văn hóa và quảng cáo
6.	Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

	Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí
7.	Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
	Nghị định số 23/2017/NĐ-CP ngày 13/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
	Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
8.	Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật
	Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y
	Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật ; thú y; chăn nuôi
9.	Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y
	Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y
	Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi
	Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y ; chăn nuôi
10.	Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa

	Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá ; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử
11.	Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón
12.	Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế
13.	Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp ; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi
14.	Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản
15.	Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch ; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo
16.	Nghị định số 51/2019/NĐ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ ; năng lượng nguyên tử
17.	Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp

	Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp ; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí
18.	Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng
19.	Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản
20.	Nghị định số 18/2020/NĐ-CP ngày 11/02/2020 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ
21.	Nghị định số 96/2020/NĐ-CP ngày 24/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia ; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
22.	Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

	Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí
23.	Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí
24.	Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế
25.	Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản
26.	Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi
27.	Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo
28.	Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

29.	Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em
30.	Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình
31.	Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường
32.	Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội
33.	Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội
	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội
34.	Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
35.	Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
	Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
	Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP
	Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
	Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
36.	Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội
37.	Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

	Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra
38.	Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.
	Nghị định số 54/2020/NĐ-CP ngày 18/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương
39.	Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14/12/2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương
	Nghị định số 54/2020/NĐ-CP ngày 18/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương
40.	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 5/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội
41.	Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội
	Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội
42.	Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội
43.	Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội
	Luật số 47/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
	Luật số 32/2009/QH ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa
	Luật số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
44.	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội
	Luật số 50/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ
45.	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội
46.	Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội./.